

Số: 193/2020/QĐST-HNGĐ

T, ngày 24 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc yêu cầu về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 310/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2020 giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1989;

Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Thôn Phú Hà, xã B, huyện T, Thành phố H;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Ng tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện T, Thành phố H ngày 18/11/2009. Quá trình chung sống do vợ chồng luôn bất đồng quan điểm, không phù hợp về tính cách và lối sống nên xảy ra mâu thuẫn kéo dài không thể hàn gắn được, cuộc sống vợ chồng không hòa thuận, hạnh phúc. Nay anh T và chị Ng đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Ng có hai con chung là Nguyễn Hữu Minh Q, sinh ngày 29/6/2010 và Nguyễn Khánh Th, sinh ngày 18/3/2013. Sau ly hôn anh T, chị Ng thỏa thuận giao anh T được quyền nuôi dưỡng hai con chung.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. Về tài sản, nợ chung: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Ng thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Ng có hai con chung là Nguyễn Hữu Minh Q, sinh ngày 29/6/2010 và Nguyễn Khánh Th, sinh ngày 18/3/2013; giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung.

Chị Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng, nuôi con chung cho chị Ng đến khi có quyết định thay đổi khác.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Ng mỗi người phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, trừ vào số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: AA/2016/0011827 ngày 09/12/2020 và Biên lai số AA/2016/0011828 ngày 09/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H;
- VKSND, THADS huyện T;
- UBND xã B, huyện T;;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy